Uỷ Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ này ra công chúng chỉ có nghĩa là việc đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ này đã thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, không hàm ý bảo đảm về nội dung của Bản Cáo Bạch cũng như mục tiêu, chiến lược đầu tư của Quỹ.

BẢN CÁO BẠCH TÓM TẮT

QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TRIỂN VỌNG NTP (NTPPF)

Quỹ đầu tư chứng khoán được mô tả trong Bản cáo bạch này là Quỹ được thành lập theo Luật Chứng khoán số 54/2019/QH 14 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bản cáo bạch này đã được đăng ký với Uỷ Ban Chứng khoán Nhà nước ngày 29./05./.2026

1. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Tên Quỹ: **QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TRIỂN VỌNG NTP**

Giấy chứng nhận chào bán chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng số: 121/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 06/05/2022

Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ số: 34/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 05/07/2022

Loại hình Quỹ: Quỹ đầu tư dạng mở

Ngày đăng ký Bản cáo bạch với UBCKNN: 29./05./2026

Thời hạn hiệu lực của Bản cáo bạch kể từ ngày: 15../06./.2026

2. CÔNG BỐ THÔNG TIN

Ông **Trương Thái Đạt**

Chức vụ: **Tổng Giám đốc** – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ NTP (NTP AM)

Địa chỉ: Tầng 2, Trung tâm thương mại dịch vụ Cống Vị, số 2 phố Liễu Giai, phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội.

Tel: (024) 37100299 Fax:

Email: info@ntpam.com.vn Website: https://ntpam.com.vn

3. NƠI CUNG CẤP CÁC TÀI LIỆU QUỸ

Bản cáo bạch cùng với các tài liệu của Quỹ (Điều lệ Quỹ, báo cáo hoạt động định kỳ, báo cáo tài chính và các tài liệu cần thiết khác) được cung cấp trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Quản lý quỹ NTP (NTP AM) https://ntpam.com.vn tại trụ sở Công ty và các Đại lý phân phối.

MỤC LỤC

I. THÔNG BÁO QUAN TRỌNG 3

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ 3

III. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ 4

1. Các thông tin chung về Công ty Quản lý Quỹ 4

2. Ban Đại diện Quỹ 5

3. Các tổ chức cung cấp dịch vụ 6

IV. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ 7

1. Phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu (IPO) 7

2. Giao dịch chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo 8

V. CÁC LOẠI GIÁ DỊCH VỤ VÀ THUẾ 14

1. Các loại giá dịch vụ, chi phí do Nhà đầu tư trả 14

2. Các loại giá dịch vụ, chi phí do Quỹ trả 15

3. Chính sách thuế 17

VI. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 17

VII. CÁC RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ 19

VIII. CÔNG BỐ THÔNG TIN 22

PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÁC ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ NTPPF 24

I. THÔNG BÁO QUAN TRỌNG

Nhà đầu tư cần lưu ý rằng những nội dung dưới đây là nội dung tóm tắt của Bản cáo bạch Quỹ NTPPF, để có đầy đủ thông tin, Nhà đầu tư cần phải tham khảo Bản cáo bạch chi tiết và Điều lệ Quỹ NTPPF. Trường hợp Nhà đầu tư còn nghi ngờ về quyết định đầu tư, Nhà đầu tư nên tìm hiểu thêm thông tin và/hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định thích hợp.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

Tên quỹ	*Tên tiếng Việt:* QUỸ ĐẦU TƯ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TRIỂN VỌNG NTP *Tên viết tắt:* NTPPF *Tên tiếng Anh:* NTP EQUITY PROSPECT OPEN-ENDED FUND
Loại hình quỹ	Quỹ mở
Địa chỉ liên hệ	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ NTP (NTPAM) Tầng 2, Trung tâm thương mại dịch vụ Cống Vị, số 2 phố Liễu Giai, phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội Điện thoại: 024 37100299
Giấy đăng ký phát hành	Giấy chứng nhận chào bán Chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng số: 121/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 06/05/2022
Giấy phép thành lập và hoạt động quỹ	Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đại chúng số: 34/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 05/07/2022 và Giấy chứng nhận điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đại chúng số 409/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 01/12/2023
Tính chất và thời gian hoạt động của Quỹ	Quỹ NTPPF là quỹ đầu tư đại chúng dạng mở, tổ chức và hoạt động theo pháp luật hiện hành của Việt Nam. Quỹ có trách nhiệm phát hành và mua lại chứng chỉ quỹ đã phát hành theo yêu cầu của Nhà đầu tư vào ngày giao dịch. Quỹ không giới hạn thời hạn hoạt động.
Đối tượng chào bán	Nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân trong và ngoài nước
Mục tiêu đầu tư	Mục tiêu đầu tư của Quỹ là tăng trưởng giá trị tài sản ròng dài hạn và thu nhập gia tăng bền vững cho các Nhà đầu tư trên cơ sở phân tích, đánh giá,

	lựa chọn các tài sản có chất lượng tốt kết hợp với phân bổ danh mục hợp lý và chủ động tối thiểu hóa rủi ro cho nhà đầu tư. Mục tiêu đầu tư của Quỹ có thể được thay đổi theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư, phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và được báo cáo với UBCKNN.
Chiến lược đầu tư	Chiến lược đầu tư của Quỹ được xây dựng linh hoạt theo từng thời kỳ dựa trên những phân tích, đánh giá tổng thể về kinh tế vĩ mô, chu kỳ kinh tế và các yếu tố thị trường. Kết hợp hài hòa với các chiến lược đầu tư tăng trưởng và đầu tư giá trị, trong đó các nhóm chứng khoán sau sẽ nằm trong danh sách đầu tư tiềm năng của Quỹ: - Nhóm chứng khoán của các công ty đầu ngành hoặc có tiềm năng trở thành các công ty đầu ngành, bao gồm các cổ phiếu có giá trị vốn hóa lớn hoặc trái phiếu được phát hành bởi các công ty có xếp hạng tín dụng hoặc được bảo lãnh bởi các định chế tài chính uy tín; - Nhóm chứng khoán của các doanh nghiệp có tiềm năng tăng trưởng tốt trong trung và dài hạn hoặc có tính cạnh tranh cao; - Nhóm chứng khoán đang được định giá hấp dẫn; - Nhóm chứng khoán có lợi tức cao, ổn định. Khi các điều kiện thị trường hoặc của nền kinh tế có những diễn biến không thuận lợi cho việc đầu tư trung và dài hạn, Quỹ sẽ chuyển dịch danh mục đầu tư tập trung vào các tài sản an toàn hoặc các công cụ có lãi suất cố định, để giảm thiểu rủi ro trong khi vẫn đảm bảo lợi nhuận hợp lý cho các Nhà đầu tư.

III. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ

1. Các thông tin chung về Công ty Quản lý Quỹ

Tên công ty: Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ NTP

Tên tiếng Anh: NTP Asset Management Joint Stock Company

Tên viết tắt: NTP AM

Giấy phép thành lập và hoạt động số 54/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 18/12/2014 và Giấy phép điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động gần nhất số 80/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 10/10/2023

Trụ sở chính: Tầng 2, Trung tâm thương mại dịch vụ Cống Vị, số 2 phố Liễu Giai, phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.37100299

Website: https://ntpam.com.vn

Vốn điều lệ: 150.000.000.000 đồng (Một trăm năm mươi tỷ đồng).

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ NTP (NTP AM) , tiền thân là Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư An Phát được thành lập theo Giấy phép số 54/GPĐC-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18 tháng 12 năm 2014. Công ty hiện có 03 cổ đông cá nhân.

NTP AM cung cấp các dịch vụ quản lý quỹ; quản lý danh mục đầu tư và tư vấn đầu tư chứng khoán đa dạng cho các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức.

2. Ban Đại diện Quỹ

Ban đại diện quỹ gồm 03 (ba) thành viên, trong đó có 02 (hai) thành viên độc lập như sau:

❖ Ông Ngô Việt Thanh – Thành viên độc lập, Chủ tịch Ban đại diện Quỹ

Ông Thanh hiện đang là Phó TGĐ Công ty TNHH Kiểm toán An Việt, ông đã có kinh nghiệm 22 năm công tác trong lĩnh vực kiểm toán, trong đó có 5 năm làm việc tại Công ty Kiểm toán Việt Nam VACO nay là Deloitte Việt Nam. Ông Thanh có sự am hiểu sâu sắc cùng kinh nghiệm phong phú trong việc cung cấp dịch vụ kiểm toán và tư vấn tới các khách hàng thuộc các Tập đoàn Nhà nước lớn. Đặc biệt, Ông Thanh cũng rất thành công khi trực tiếp quản lý, thực hiện và kiểm soát chất lượng cho các hợp đồng kiểm toán và tư vấn các khách hàng thuộc chuyên ngành tài chính, ngân hàng hoặc các Dự án do Quốc tế tài trợ.

Ông Thanh là một trong số ít các kiểm toán viên tại Việt Nam giành được học bổng toàn phần của Chương trình lãnh đạo toàn cầu (International Partnership Program - IPP) để hoàn thành Chứng chỉ của Hội kế toán viên công chứng Úc (CPA Australia) theo chương trình hợp tác giữa Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) và CPA Australia.

❖ Ông Nguyễn Hoàng Linh – Thành viên độc lập

Ông Nguyễn Hoàng Linh hiện đang là Phó Giám đốc Ban Đầu tư – Tổng CTCP Bảo hiểm Bưu điện (PTI), Ông Linh có hơn 19 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư. Trước khi gia nhập PTI, ông Linh từng giữ chức trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính của Công ty cổ phần Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam (PVI) và phụ trách mảng Kinh doanh chứng khoán. Từ tháng 07/2013, ông Linh gia nhập và trở thành Phó Giám đốc – Ban Đầu tư của Tổng CTCP Bảo hiểm Bưu điện. Ông đã nhận bằng khen chiến sỹ thi đua của Tập đoàn Dầu khí, bằng khen của Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam.

Ông Linh có bằng cử nhân kinh tế của Học viện Tài chính và bằng thạc sỹ kinh tế của Đại học Kinh tế quốc dân.

❖ **Ông Trần Duy Hưng – Thành viên**

Ông Trần Duy Hưng hiện đang là Phụ trách bộ phận Pháp chế Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt (TVSI). Ông Hưng đã có hơn 12 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tư vấn pháp lý và kiểm soát tuân thủ tại những tổ chức tài chính lớn và có uy tín.

Ông Hưng có bằng cử nhân Luật chuyên ngành Luật Kinh tế của Trường Đại học Luật Hà Nội. Ông tốt nghiệp khóa đào tạo Luật sư của Học viện Tư pháp.

3. Các tổ chức cung cấp dịch vụ

Ngân hàng lưu ký, giám sát và tổ chức được ủy quyền cung cấp dịch vụ quản trị quỹ	***Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)*** - Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động số 0100112437 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/06/2008; đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 06/09/2021. - Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Lưu ký Chứng khoán số14/GPHĐLK do Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước cấp ngày 02/05/2003 và Giấy chứng nhận thành viên lưu ký số 18/GCNTVLK do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp ngày 07/07/2006. - Trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, Hà Nội - Điện thoại: 024 3934 3137 Fax: 024 3826 5548
Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ	***1. Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ NTP*** - Giấy phép thành lập và hoạt động số: 54/UBCK-GP ngày 18/12/2014 do Ủy ban Chứng khoán nhà nước cấp và các giấy phép điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động - Địa chỉ: Tầng 2, Trung tâm thương mại dịch vụ Cống Vị, số 2 phố Liễu Giai, phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội - Điện thoại: 024 37100299 ***2. Công ty Cổ phần Fincorp*** - Giấy phép hoạt động số: 01/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 02/04/2018 - Địa chỉ: 176/1 – 176/3 Đường Nguyễn Văn Thương, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam - Điện thoại: 028 36361079 ***3. Công ty Cổ phần Chứng khoán* FINHAY (FHSC)** - Giấy phép thành lập và hoạt động số: 50/UBCK/GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 29/12/2006

	- Địa chỉ: Phòng 702, Tầng 7, Tòa nhà Capital Building, số 58 phố Kim Mã, Phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam - Điện thoại: 024 66878996 ***4. Công ty Cổ phần InvestingPro*** - GCN ĐKKD số: 0110570549 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội chứng nhận đăng ký lần đầu ngày 13/12/2023 - Địa chỉ: Số 46, phố Ngụy Như Kon Tum, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. - Điện thoại: 0367 487 082 ***5. Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS)*** - Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 125/GP-UBCK ngày 30/05/2018 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước - Địa chỉ: Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, TP Hà Nội, Việt Nam - Điện thoại: 024 39446368
Tổ chức được ủy quyền cho dịch vụ đại lý chuyển nhượng	***Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC)*** - Địa chỉ trụ sở chính: 112 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Hà Nội - Quyết định thành lập: Số 26/2022/QĐ-TTg ngày 16/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định thành lập và hoạt động của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.
Công ty kiểm toán	- Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ NTP sẽ đề xuất công ty kiểm toán có uy tín và kinh nghiệm quốc tế hoạt động tại Việt Nam và nằm trong danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để trình Đại hội nhà đầu tư lựa chọn hoặc để trình Ban đại diện Quỹ xem xét, lựa chọn theo sự ủy quyền của Đại hội nhà đầu tư.

IV. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ

1. Phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu (IPO)

Vốn điều lệ huy động	58.042.439.200 (Năm mươi tám tỷ, không trăm bốn mươi hai triệu, bốn trăm ba mươi chín nghìn, hai trăm) đồng
Đơn vị tiền tệ	Đồng Việt Nam
Mệnh giá	10.000 (mười nghìn) đồng/Đơn Vị Quỹ

Giá dịch vụ phát hành	Miễn phí
Giá phát hành (bao gồm giá dịch vụ phát hành)	10.000 (mười nghìn) đồng/Đơn vị Quỹ
Số tiền đăng ký mua tối thiểu lần đầu	500.000 (năm trăm nghìn) đồng
Phương thức phân bổ Chứng chỉ quỹ lần đầu	*Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối = Số tiền đăng ký mua/Giá phát hành* Số lượng Chứng Chỉ Quỹ sau khi phân phối có thể là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn xuống tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy.
Ngày phát hành	Sẽ được quy định trong bản thông báo phát hành sau khi NTPPF được cấp giấy phép phát hành ra công chúng
Thời gian phát hành lần đầu	Tối thiểu hai mươi (20) ngày và tối đa chín mươi (90) ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận chào bán Chứng chỉ Quỹ ra công chúng có hiệu lực.
Thời gian gia hạn phát hành	Sẽ được UBCKNN xem xét gia hạn nhưng không quá ba mươi (30) ngày sau khi kết thúc thời gian phân phối Chứng chỉ Quỹ.
Địa điểm phát hành	Chứng chỉ Quỹ NTPPF được phát hành lần đầu thông qua các Đại lý phân phối được chỉ định.

2. Giao dịch chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo

Quy định chung về giao dịch Chứng chỉ Quỹ	
Cách thức đặt lệnh giao dịch	- Giao dịch tại quầy, qua internet, điện thoại, fax tùy theo khả năng đáp ứng của Đại lý phân phối.
Ngày giao dịch (Ngày T)	- Chứng chỉ Quỹ NTPPF được giao dịch vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (tần suất giao dịch hàng ngày). - Trong trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ thì ngày giao dịch đó sẽ được chuyển sang ngày làm việc kế tiếp hoặc ngày khác theo thông báo của Công ty Quản lý Quỹ, Đại lý phân phối

	và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan và công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ.
Thời điểm đóng sổ lệnh	- Là thời điểm cuối cùng mà Đại lý phân phối nhận lệnh giao dịch từ Nhà đầu tư để thực hiện trong Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ. Thời điểm đóng sổ lệnh cũng áp dụng cho việc Nhà đầu tư nộp đầy đủ hồ sơ với Đại lý phân phối. - Thời điểm đóng sổ lệnh cho Ngày giao dịch T: không muộn hơn thời điểm đóng cửa thị trường của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày làm việc gần nhất trước ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ - 14h30 ngày T-1. - Trong trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ thì Công ty Quản lý Quỹ sẽ thông báo đến Nhà đầu tư, Đại lý phân phối và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan và công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ.
Số dư tài khoản tối thiểu	Không áp dụng
Giá bán 1 Đơn vị Quỹ	Giá trị tài sản ròng trên 1 Đơn vị Quỹ tính tại Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ cộng với Giá dịch vụ phát hành
Giá mua lại 1 Đơn vị Quỹ	Giá trị tài sản ròng trên 1 Đơn vị Quỹ tính tại Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ trừ Giá dịch vụ mua lại
Thời hạn xác nhận giao dịch	Trong vòng một (01) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ, Đại lý chuyển nhượng của Quỹ sẽ cập nhật đầy đủ thông tin về sở hữu sau giao dịch của Nhà đầu tư vào sổ chính và trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ, Công ty Quản lý Quỹ sẽ gửi Nhà đầu tư xác nhận giao dịch
Thời hạn thanh toán tiền bán chứng chỉ quỹ cho Nhà đầu tư	Trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ, tiền bán Chứng chỉ Quỹ sẽ được thanh toán trực tiếp vào tài khoản đăng ký của Nhà đầu tư
Hủy lệnh giao dịch	- Lệnh giao dịch chứng chỉ Quỹ chỉ được hủy trước thời điểm đóng sổ lệnh, Nhà đầu tư thực hiện hủy lệnh tại Đại lý phân phối hoặc hủy lệnh qua phương thức giao dịch điện tử mà Nhà đầu tư đăng ký giao dịch.

	- Trong trường hợp Nhà đầu tư hủy lệnh sau khi đã thực hiện chuyển tiền mua Chứng chỉ Quỹ vào tài khoản của Quỹ, số tiền này sẽ được hoàn trả vào tài khoản của Nhà đầu tư trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ. Phí chuyển tiền được trừ vào khoản tiền hoàn trả này.
Giao dịch mua Chứng chỉ Quỹ	
Lệnh mua tối thiểu	500.000 (Năm trăm nghìn) đồng.
Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối	***Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối = Số tiền đăng ký mua (1- Giá dịch vụ phát hành (%))/NAV một Đơn Vị Quỹ tại Ngày giao dịch*** - Số lượng Chứng chỉ Quỹ được phân phối có thể là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn xuống tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy. Số Đơn vị Quỹ lẻ sẽ không ảnh hưởng đến khả năng bán lại Đơn vị Quỹ của Nhà đầu tư.
Chú ý	- Trong trường hợp Nhà đầu tư hủy lệnh sau khi đã thực hiện chuyển tiền mua Chứng chỉ Quỹ vào tài khoản của Quỹ, số tiền này sẽ được hoàn trả vào tài khoản của Nhà đầu tư trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ. Phí chuyển tiền được trừ vào khoản tiền hoàn trả này. - Trong trường hợp lệnh mua không hợp lệ, tiền thanh toán mua chứng chỉ quỹ sẽ được trả vào tài khoản ngân hàng đã đăng ký trong Giấy Đăng ký giao dịch Chứng chỉ Quỹ mở của Nhà đầu tư trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch gần nhất trừ trường hợp Nhà đầu tư yêu cầu số tiền này được đầu tư vào kỳ giao dịch tiếp theo của Quỹ. Trường hợp Công ty Quản lý Quỹ không đủ thông tin để xác định được người thụ hưởng của số tiền đã chuyển khoản vào Quỹ, Công ty Quản lý Quỹ sẽ chỉ thị chuyển trả Nhà đầu tư trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ khi Công ty Quản lý Quỹ có đủ bằng chứng để xác định được chính xác thông tin người thụ hưởng. Phí chuyển tiền sẽ được trừ vào số tiền hoàn trả này.
Giao dịch bán Chứng chỉ Quỹ	
Lệnh bán tối thiểu	Không áp dụng

Số tiền Nhà Đầu Tư nhận được	***Giá trị bán = Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được mua lại x NAV một Đơn Vị Quỹ tại Ngày Giao Dịch x (1- Giá dịch vụ mua lại (%))*** - Số tiền Nhà đầu tư nhận được sẽ bằng Giá trị bán trừ đi phí ngân hàng và các khoản thuế theo quy định của pháp luật (nếu có) - Tiền bán Chứng chỉ Quỹ được chuyển khoản trực tiếp đến tài khoản của Nhà đầu tư đăng ký tại "Giấy đăng ký giao dịch Quỹ mở" chậm nhất là năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ. Số tiền bán Chứng chỉ Quỹ sẽ làm tròn đến hàng đơn vị. Phí chuyển khoản sẽ được trừ vào số tiền bán Chứng chỉ Quỹ này.
Giao dịch chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ	
Nguyên tắc	- Nhà đầu tư có thể đăng ký chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ số lượng Chứng chỉ Quỹ sở hữu. Nguyên tắc thực hiện lệnh chuyển đổi: Lệnh bán đối với Chứng chỉ Quỹ bị chuyển đổi được thực hiện trước, sau đó mới thực hiện lệnh mua Chứng chỉ Quỹ của quỹ mục tiêu. Các lệnh được thực hiện tại các Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ của các quỹ tương ứng. - Nhà đầu tư thanh toán Giá dịch vụ chuyển đổi, phí dịch vụ chuyển tiền, và thuế (nếu phát sinh) mà không phải thanh toán Giá dịch vụ phát hành và Giá dịch vụ mua lại trên số lượng Chứng chỉ Quỹ đăng ký chuyển đổi - Nhà đầu tư sẽ nhận được xác nhận giao dịch của lệnh chuyển đổi phụ thuộc vào thời gian xác nhận giao dịch chứng chỉ quỹ của quỹ mục tiêu.
Giao dịch chuyển nhượng phi thương mại	
Nguyên tắc	- Các giao dịch chuyển nhượng phi thương mại (như cho, biếu, tặng, thừa kế...) Chứng chỉ Quỹ NTPPF cho một cá nhân/ tổ chức khác được thực hiện tại Đại lý phân phối. - Nhà đầu tư điền đầy đủ các thông tin vào Giấy đăng ký và cung cấp đầy đủ các văn bản, hồ sơ cần thiết để hoàn tất thủ tục giao dịch chuyển nhượng phi thương mại theo quy định của pháp luật cho Đại lý phân phối trước thời điểm đóng sổ lệnh của mỗi kỳ giao dịch.

	- Nhà đầu tư có trách nhiệm thanh toán các khoản chi phí phát sinh và thuế liên quan đến việc chuyển nhượng phi thương mại theo quy định của pháp luật.
Chương trình đầu tư định kỳ	
Nguyên tắc	- Là chương trình đầu tư có hệ thống trong một khoảng thời gian, theo đó Nhà đầu tư sẽ thanh toán một khoản đầu tư nhất định định kỳ (hàng tháng hoặc hàng quý) để mua Chứng chỉ Quỹ. - Thời gian tham gia tối thiểu: một (01) năm, thanh toán liên tục hàng tháng hoặc hàng quý. Chương trình đầu tư định kỳ được coi là chấm dứt khi Nhà đầu tư thanh toán tiền mua Chứng chỉ quỹ không đúng hạn hoặc không liên tục hoặc không đúng số tiền đã đăng ký cho bất cứ lần thanh toán nào và/hoặc không tham gia tối thiểu 01 (một) năm - Số tiền tối thiểu: 100.000 (một trăm nghìn) VND/tháng hoặc 300.000 (ba trăm nghìn) VND/quý - Thời gian thanh toán: Thời hạn cuối cùng Quỹ nhận được tiền thanh toán là 17h00 ngày mùng mười hàng tháng (SIP tháng) hoặc ngày mùng mười tháng một, tháng tư, tháng bẩy và tháng mười (SIP Quý). Nhà đầu tư có thể chủ động chuyển tiền đầu tư vào tài khoản của Quỹ hàng tháng hoặc hàng quý hoặc đặt các lệnh chờ thanh toán tại ngân hàng nơi nhà đầu tư mở tài khoản. - Giao dịch mua Chứng chỉ Quỹ sẽ được thực hiện tại ngày giao dịch Chứng chỉ quỹ gần nhất sau khi Quỹ nhận được tiền mua chứng chỉ trong Chương trình đầu tư Định kỳ.
Chương trình đầu tư định kỳ linh hoạt (SIPLH)	
Thời gian tham gia	Chương trình không giới hạn thời gian duy trì tối thiểu
Số tiền tối thiểu	100.000 (một trăm nghìn) đồng/tháng
Tần suất tham gia	Hàng tháng
Số tiền tham gia	Sản phẩm không yêu cầu Nhà đầu tư cố định số tiền tham gia qua các kỳ. Nhà đầu tư có thể tham gia số tiền bất kỳ lớn hơn hoặc bằng

	số tiền tham gia tối thiểu, số tiền này có thể thay đổi theo kỳ tham gia của Nhà đầu tư.
Đăng ký tham gia	Nhà đầu tư đăng ký tham gia vào Quỹ qua hình thức Đầu tư định kỳ linh hoạt bằng cách điền vào Phiếu "Thỏa thuận đầu tư định kỳ" theo mẫu và chuyển tới Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ NTP hoặc đặt lệnh tham gia vào Quỹ qua hình thức đầu tư định kỳ qua phương thức giao dịch điện tử
Ngày đóng tiền Đầu tư định kỳ linh hoạt	là ngày Nhà đầu tư thanh toán tiền vào tài khoản của Quỹ tại Ngân hàng giám sát. Ngày đóng tiền có thể là bất kỳ ngày làm việc nào trong tháng.
Số lệnh được khớp trong tháng	• Một (01) lệnh/tháng, khớp cho tổng số tiền mua trong một kỳ giao dịch mà Quỹ nhận được sớm nhất trong tháng. • Đối với các lệnh chuyển tiền của Nhà đầu tư tiếp theo sau kỳ giao dịch đầu tiên được khớp lệnh trong tháng đó, Công ty Quản lý Quỹ sẽ chỉ thị chuyển trả và tài khoản đăng ký của Nhà đầu tư trong vòng (05) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch gần nhất của Quỹ trừ trường hợp số tiền này được đầu tư vào kỳ giao dịch tiếp theo theo yêu cầu của nhà đầu tư gửi tới Công ty Quản lý Quỹ và được Công ty Quản lý Quỹ xác nhận giữ lại tiền. Trường hợp Công ty Quản lý Quỹ không đủ thông tin để xác nhận được người thụ hưởng của số tiền đã chuyển khoản vào Quỹ, Công ty Quản lý Quỹ sẽ chỉ thị chuyển trả Nhà đầu tư trong vòng (05) ngày làm việc kể từ khi Công ty Quản lý Quỹ có đủ bằng chứng để xác định được chính xác thông tin người thụ hưởng. Phí chuyển tiền sẽ được trừ vào số tiền hoàn trả này
Chấm dứt tham gia đầu tư định kỳ linh hoạt	Hình thức đầu tư định kỳ linh hoạt coi như là chấm dứt sau (03) tháng tính từ ngày Nhà đầu tư thực hiện giao dịch mua cuối cùng.
Thực hiện một phần giao dịch, tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ	
	- Nhà đầu tư lưu ý lệnh bán/lệnh chuyển đổi có thể chỉ được thực hiện một phần trong một số trường hợp như quy định tại trong Bản cáo bạch. Đối với việc thực hiện một phần các lệnh bán/chuyển đổi Công ty Quản lý Quỹ áp dụng theo nguyên tắc

	cùng một tỷ lệ theo đó phần giá trị được thực hiện sẽ được phân bổ cho tất cả các Nhà đầu tư đăng ký giao dịch tại một kỳ giao dịch, theo cùng một tỷ lệ giữa giá trị thực hiện và giá trị đăng ký giao dịch. Phần còn lại của các lệnh bán chưa được thực hiện hết sẽ bị hủy. - Chứng chỉ Quỹ cũng có thể bị tạm dừng giao dịch trong một hoặc nhiều ngày giao dịch do các điều kiện vượt ngoài tầm kiểm soát của NTP AM. Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ do Công ty Quản lý Quỹ thông báo cho Nhà đầu tư tùy vào tình hình thực tế nhưng không quá chín mươi (90) ngày, kể từ Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ gần nhất.

V. CÁC LOẠI GIÁ DỊCH VỤ VÀ THUẾ

1. Các loại giá dịch vụ, chi phí do Nhà đầu tư trả

TT	Loại giá dịch vụ	Diễn giải
1	Giá dịch vụ phát hành	- Là giá dịch vụ mà Nhà đầu tư phải trả khi mua một Đơn vị Quỹ tại các kỳ giao dịch tiếp theo, sau khi NTPPF được thành lập. Giá dịch vụ này được thu khi phát hành và tính theo tỷ lệ % trên số tiền đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ - Giá dịch vụ phát hành trong khi IPO và sau khi IPO do đại lý phân phối ấn định nhưng không quá 5% giá trị giao dịch. - Xem thông báo của Công ty Quản lý Quỹ tại website: https://ntpam.com.vn/ để biết thêm chi tiết
3	Giá dịch vụ phát hành khi tham gia Chương Trình Đầu Tư Định Kỳ (SIP) và Phí phạt khi rời khỏi chương trình trước thời hạn	- Là giá dịch vụ mà Nhà đầu tư phải trả khi mua một Đơn vị Quỹ tại các kỳ giao dịch tiếp theo, sau khi NTPPF được thành lập. Giá dịch vụ này được thu khi phát hành và tính theo tỷ lệ % trên số tiền đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ - Giá dịch vụ phát hành trong khi IPO và sau khi IPO do đại lý phân phối ấn định nhưng không quá 5% giá trị giao dịch.

		- Xem thông báo của Công ty Quản lý Quỹ tại website: https://ntpam.com.vn/ để biết thêm chi tiết
4	Giá dịch vụ mua lại	- Là giá dịch vụ mà Nhà đầu tư phải trả khi bán lại cho Quỹ một Đơn vị Quỹ tại các kỳ giao dịch tiếp theo, sau khi NTPPF được thành lập. Giá dịch vụ này khấu trừ khi thanh toán tiền bán Chứng chỉ Quỹ cho Nhà đầu tư, được tính theo tỷ lệ phần trăm trên giá trị giao dịch thực hiện. - Giá dịch vụ mua lại không quá 3% giá trị giao dịch dựa trên thời gian nắm giữ. - Xem thông báo của Công ty Quản lý Quỹ tại website: https://ntpam.com.vn/ để biết thêm chi tiết
5	Giá dịch vụ chuyển đổi	- Là giá dịch vụ mà Nhà đầu tư phải trả khi đăng ký giao dịch chuyển đổi Chứng chỉ NTPPF sang một quỹ mở khác Công ty Quản lý Quỹ quản lý tại các kỳ giao dịch tiếp theo sau khi NTPPF được thành lập. Nhà đầu tư không phải trả giá dịch vụ phát hành và giá dịch vụ mua lại khi thực hiện chuyển đổi các loại Chứng chỉ Quỹ. - Giá dịch vụ chuyển đổi không quá 3% giá trị chuyển đổi. - Xem thông báo của Công ty Quản lý Quỹ tại website: https://ntpam.com.vn/ để biết thêm chi tiết
6	Giá dịch vụ chuyển nhượng	- Là giá dịch vụ mà Nhà đầu tư phải trả khi đăng ký thực hiện các giao dịch chuyển nhượng phi thương mại như cho, biếu, tặng, thừa kế... - Giá dịch vụ chuyển nhượng trong các chương trình đầu tư của Quỹ: 0% áp dụng cho tất cả các giao dịch chuyển nhượng. - Xem thông báo của Công ty Quản lý Quỹ tại website: https://ntpam.com.vn/ để biết thêm chi tiết

2. Các loại giá dịch vụ, chi phí do Quỹ trả

TT	Loại giá dịch vụ	Diễn giải

1	Phí quản lý quỹ thường niên	1,75% * NAV/năm
2	Phí giám sát quỹ thường niên	0,02%NAV/năm và min 10.000.000 đồng/tháng
3	Phí lưu ký thường niên	0,05%NAV/năm và min 15.000.000 đồng/tháng
4	Giá dịch vụ quản trị quỹ thường niên	0,03%/năm trên NAV và tối thiểu 15.000.000 đồng/tháng
5	Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng, dịch vụ giao dịch của VSDC	- Giá dịch vụ Đại lý chuyển nhượng được trả cho Đại lý chuyển nhượng cho Quỹ. - Giá dịch vụ Đại lý chuyển nhượng: + Giá dịch vụ hàng tháng: 12.000.000 VND/tháng (Chưa bao gồm VAT). - Công thức tính Giá dịch vụ Đại lý chuyển nhượng vào mỗi kỳ định giá được xác định như sau: + *Giá dịch vụ cố định cho kỳ định giá = Giá dịch vụ hàng tháng x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá / số ngày thực tế của tháng.* Mức giá dịch vụ và phương thức thanh toán được quy định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công ty Quản lý Quỹ và tổ chức cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng. Ngoài ra, Quỹ sẽ chi trả các chi phí liên quan đến việc thực hiện quyền cho lợi ích riêng của Quỹ và/hoặc tất cả các Nhà đầu tư cho Đại lý chuyển nhượng theo thỏa thuận trong hợp đồng này.
6	Các loại chi phí khác	- Chi phí kiểm toán trả cho tổ chức kiểm toán; - Chi phí dịch vụ tư vấn pháp lý, dịch vụ báo giá và các dịch vụ hợp lý khác; - Chi phí dự thảo, in ấn, gửi Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt, báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, xác nhận giao dịch, sao kê tài khoản và các tài liệu khác cho Nhà đầu tư; chi phí công bố thông tin của Quỹ; chi phí tổ chức họp Đại hội nhà đầu tư, Ban đại diện; - Chi phí liên quan đến thực hiện các giao dịch tài sản của Quỹ;

		- Chi phí liên quan đến việc thuê các tổ chức độc lập cung cấp dịch vụ định giá, đánh giá tài sản Quỹ; - Chi phí sửa đổi Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt, Sổ tay định giá; - Thù lao và chi phí công tác cho Ban đại diện Quỹ; - Các chi phí hợp lý và hợp lệ và được Ban đại diện Quỹ quyết định, phù hợp với quy định của pháp luật; - Chi về bảo hiểm (nếu có); - Phí nộp cơ quan quản lý khi xin chứng nhận IPO và chứng nhận đăng ký thành lập quỹ; - Thuế, phí, lệ phí mà Quỹ phải thanh toán theo quy định của Pháp luật; - Lãi tiền vay phải trả cho các khoản vay của Quỹ phù hợp với Điều lệ Quỹ và quy định của Pháp luật. - Các loại chi phí khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Biểu Giá dịch vụ này chưa bao gồm VAT (nếu có), được tính trên cơ sở 1 năm có 365 ngày và chưa bao gồm phí thanh toán, Giá dịch vụ tài khoản (duy trì TK, internet banking ...) phục vụ cho hoạt động của Quỹ và phân phối cổ tức.

3. Chính sách thuế

- Nhà đầu tư trong quá trình mua/bán, chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ có thể phát sinh các nghĩa vụ thuế phải trả theo quy định của Pháp luật. Đối với các Nhà đầu tư cá nhân trong nước và Nhà đầu tư cá nhân và tổ chức nước ngoài thực hiện bán Chứng chỉ Quỹ, Công ty Quản lý Quỹ sẽ kê khai và nộp thay các khoản thuế theo quy định pháp luật (nếu có) trước khi chuyển khoản tiền bán cho Nhà đầu tư. Trường hợp có nhu cầu cung cấp văn bản xác nhận số thuế đã được nộp hộ, Nhà đầu tư cần gửi văn bản đề nghị cho Công ty Quản lý Quỹ.
- Các nghĩa vụ thuế liên quan trực tiếp đến Nhà đầu tư không được phản ánh trong kết quả hoạt động chung của Quỹ NTPPF.

VI. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

- Công ty Quản lý Quỹ có thể phân phối lợi nhuận của Quỹ cho Nhà đầu tư theo quy định tại Điều lệ Quỹ. Tối thiểu 15 ngày trước khi phân phối lợi nhuận, Công ty Quản lý Quỹ phải thông báo cho Nhà đầu tư bằng các phương thức đã đăng ký đến địa chỉ liên hệ và thư điện tử (email) đã đăng ký của Nhà đầu tư.
- Việc chia lợi nhuận có thể được thực hiện bằng tiền và/hoặc Chứng chỉ Quỹ nhưng phải bảo đảm nguyên tắc:
  + Lợi tức phân phối cho Nhà đầu tư được lấy từ nguồn lợi nhuận trong kỳ hoặc lợi nhuận lũy kế sau khi Quỹ hoàn tất mọi nghĩa vụ thuế, tài chính theo quy định của pháp luật;

+ Mức chi trả lợi tức phải phù hợp với chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ quy định tại Điều lệ Quỹ và được Đại hội nhà đầu tư hoặc Ban đại diện Quỹ (nếu được ủy quyền) chấp thuận;
+ Sau khi chi trả, Quỹ vẫn phải đảm bảo có nguồn vốn để thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn và giá trị tài sản ròng Quỹ sau khi chi trả lợi nhuận phải không thấp hơn năm mươi (50) tỷ đồng;
+ Trường hợp phân phối lợi tức bằng Chứng chỉ Quỹ, Quỹ phải có đủ nguồn vốn đối ứng từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét.
+ Công ty Quản lý Quỹ được phân chia tài sản của Quỹ cho Nhà đầu tư nhiều hơn lợi nhuận đã thực hiện, nhưng bảo đảm giá trị tài sản ròng của Quỹ sau khi thực hiện không được thấp hơn năm mươi (50) tỷ đồng. Kế hoạch, lộ trình thực hiện, quy mô tài sản phân chia, nguồn vốn thực hiện phải được Đại hội Nhà đầu tư chấp thuận.

- Công Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà đầu tư.
- Nhà đầu tư có trong Danh sách Nhà đầu tư tại Ngày giao dịch được công bố bởi NTP AM cho việc phân chia lợi nhuận ("Ngày chốt danh sách") được coi là đủ điều kiện để nhận lợi nhuận được phân chia. Trường hợp Nhà đầu tư đã chuyển nhượng số đơn vị quỹ của mình trong thời gian giữa thời điểm Ngày chốt danh sách và thời điểm chi trả thì người chuyển nhượng là người nhận lợi nhuận.
- Phân chia cổ tức và tái đầu tư cổ tức. Khi Quỹ trả cổ tức bằng tiền, Nhà đầu tư có thể chọn nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc chọn tái đầu tư cổ tức để mua thêm Chứng chỉ Quỹ. Trường hợp Nhà đầu tư lựa chọn tái đầu tư cổ tức, phần cổ tức sau khi trừ đi các khoản thuế, phí sẽ được dùng để mua Chứng chỉ Quỹ trong ngày giao dịch liền sau ngày trả cổ tức tại mức giá phát hành của ngày giao dịch đó. Nhà đầu tư sẽ không phải trả lại giá dịch vụ phát hành khi tái đầu tư cổ tức để mua Chứng chỉ Quỹ. Lệnh mua tối thiểu sẽ không được áp dụng trong trường hợp này.
- Nhà đầu tư cần đăng ký rõ lựa chọn của mình trong phiếu "Đăng ký Giao dịch Chứng chỉ Quỹ mở" theo mẫu. Trường hợp Nhà đầu tư không nêu rõ lựa chọn, lựa chọn tái đầu tư cổ tức sẽ được Công ty Quản lý Quỹ tự động áp dụng.
- Sau khi phân chia lợi nhuận, Công ty Quản lý Quỹ phải gửi cho Nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân chia lợi nhuận quỹ, bao gồm các nội dung sau:
  + Hình thức phân chia lợi nhuận (bằng tiền hoặc bằng Đơn vị Quỹ);
  + Tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận;
  + Giá trị lợi nhuận được phân chia, số lượng đơn vị quỹ phát hành để phân chia (trong trường hợp chia lợi nhuận bằng Đơn vị Quỹ);
  + Giá trị tài sản ròng trên một Đơn vị Quỹ trước khi phân chia lợi nhuận và sau khi phân chia lợi nhuận;

+ Các ảnh hưởng tác động tới giá trị tài sản ròng Của Quỹ sau khi phân chia.

VII. CÁC RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ

TT	Rủi to	Diễn giải
1	Rủi ro thị trường	Rủi ro này phát sinh khi các thị trường tài sản mà Quỹ có sự suy giảm từng phần hay toàn bộ trong một khoảng thời gian. Loại rủi ro này dẫn tới sự suy giảm giá trị của toàn bộ thị trường. Rủi ro này trên diện rộng mang tính hệ thống và nằm ngoài khả năng kiểm soát của Công ty Quản lý Quỹ. Tuy nhiên, có nhiều nhân tố góp phần tạo ra rủi ro thị trường, có thể giảm thiểu được bằng cách xác định và quản trị cụ thể đến từng loại rủi ro cấu thành, ví dụ như các rủi ro về lạm phát, rủi ro về lãi suất, rủi ro về biến động giá thị trường, rủi ro về tỷ giá.
2	Rủi ro lãi suất	Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc dòng tiền tương lai của các công cụ tài chính mà Quỹ đầu tư sẽ biến động theo do những thay đổi của lãi suất thị trường, do sự thay đổi về cung/cầu tiền tệ và các yếu tố kinh tế vĩ mô khác. Rủi ro lãi suất ảnh hưởng trực tiếp tới trái phiếu và gián tiếp tới cổ phiếu. Lãi suất tăng sẽ làm giá trái phiếu giảm trên thị trường thứ cấp để lợi suất thực tế của trái phiếu tăng bằng với lãi suất thị trường. Lãi suất tăng tác động trực tiếp tới nhu cầu vay và cấu trúc nợ của mỗi doanh nghiệp, khả năng tăng giá bán của công ty để bù đắp chi phí tài chính tăng lên, vào kỳ vọng lạm phát; những yếu tố này gián tiếp ảnh hưởng tới giá cổ phiếu. Để hạn chế những rủi ro về lãi suất có thể làm ảnh hưởng tới giá trị đầu tư, Công ty Quản lý Quỹ thường xuyên phân tích, đánh giá các điều kiện kinh tế vĩ mô, xu hướng vận động của thị trường và kỳ vọng lãi suất trong từng giai đoạn để có các quyết định phân bổ tài sản phù hợp. Đối với phần tài sản phân bổ vào trái phiếu, Quỹ sẽ giữ kỳ hạn của các trái phiếu một cách phù hợp tương ứng với các kỳ vọng về lãi suất.
3	Rủi ro lạm phát	Rủi ro lạm phát là rủi ro mà giá trị các khoản đầu tư của Quỹ suy giảm do lạm phát. Rủi ro lạm phát có ảnh hưởng khác nhau đối với trái phiếu và cổ phiếu. Giá trái phiếu thường tỷ lệ nghịch với lạm phát, do lạm phát tăng cao sẽ làm tăng lợi suất trái phiếu, dẫn đến giá trái phiếu thấp hơn. Ngoài ra, lạm phát tiếp tục cao sẽ làm giảm giá trị thực của mệnh giá và lãi trái phiếu nhận được hàng kỳ. Quỹ có thể giảm thiểu rủi ro lạm phát lên phần tài sản phân bổ vào trái phiếu bằng cách rút ngắn kỳ hạn trái phiếu hoặc nắm giữ nhiều hơn những trái phiếu có lãi suất thả nổi nếu lạm phát được dự kiến tăng cao; hoặc ngược lại. Lạm phát có mức độ ảnh hưởng gián tiếp hơn đối với cổ phiếu vì doanh nghiệp có thể chuyển phần chi phí gia tăng do lạm phát sang cho người tiêu dùng. Tuy nhiên,

		nhìn chung trong môi trường lạm phát tăng, chi phí vay tăng do lãi suất huy động vốn thường cao nên doanh nghiệp giảm bớt đầu tư, khiến tăng trưởng và giá trị doanh nghiệp suy giảm. Quỹ có thể giảm thiểu rủi ro lạm phát lên phần tài sản phân bổ vào cổ phiếu khi đầu tư vào các doanh nghiệp có yếu tố cạnh tranh bền vững, trong đó bao gồm khả năng doanh nghiệp có thể chuyển phần lớn lạm phát sang cho khách hàng, người tiêu dùng.
4	Rủi ro thanh khoản	Đây là rủi ro khi Quỹ không thể thanh lý đủ tài sản để thanh toán cho các lệnh bán của Nhà đầu tư trong một ngày giao dịch cụ thể hoặc trong một khoảng thời gian do tính thanh khoản của thị trường thấp; hay các lệnh bán/lệnh chuyển đổi chỉ được thực hiện một phần do NAV của Quỹ giảm thấp hơn ngưỡng pháp luật quy định, hay do tổng giá trị các lệnh bán/lệnh chuyển đổi vượt quá mức rút vốn tối đa theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, trong một số trường hợp bất khả kháng, Nhà đầu tư có thể không được thực hiện lệnh bán Chứng chỉ Quỹ đầu tư cổ phiếu triển vọng NTP (NTPPF) trong thời gian chứng chỉ Quỹ được thông báo tạm ngừng giao dịch. Công ty Quản lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần lệnh bán hoặc kéo dài thời hạn thanh toán trong các trường hợp được quy định trong cơ chế giao dịch chứng chỉ quỹ tại Bản cáo bạch này. Khi việc thực hiện giao dịch bán chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư bị kéo dài hơn so với quy định do các lý do trên, Công ty Quản lý Quỹ sẽ công bố thông tin về lý do và thời gian dự kiến để thực hiện bán cho Nhà đầu tư. Để hạn chế rủi ro thanh khoản, Quỹ luôn duy trì một mức độ thanh khoản phù hợp bằng cách giữ một phần trạng thái tiền tệ và tỷ lệ thích hợp ở các tài sản có tính thanh khoản cao nhất để đảm bảo rằng với các lệnh bán có thể tiên lượng được một cách hợp lý; việc thanh toán trong đa phần trường hợp sẽ được thực hiện đúng hạn và không bị ảnh hưởng bởi những cổ phiếu kém thanh khoản nhất thời.
5	Rủi ro pháp lý	Thị trường chứng khoán cũng như hệ thống khung pháp lý liên quan của Việt Nam vẫn còn tương đối non trẻ. Sẽ tồn tại những rủi ro về pháp lý khi Chính phủ vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và điều chỉnh khung pháp lý cho các hoạt động chứng khoán và TTCK. Những điều chỉnh này có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Quỹ hoặc giá trị tài sản của Quỹ trong tương lai. Công ty Quản lý Quỹ sẽ đánh giá mức độ ảnh hưởng của những thay đổi này đối với Quỹ và các công ty trong danh mục đầu tư của Quỹ để thay đổi cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp.
6	Rủi ro tín nhiệm	Đối với trái phiếu và các loại chứng khoán nợ, rủi ro này thường liên quan đến việc tổ chức phát hành hoặc người bảo đảm thanh toán bị mất khả năng thanh toán tại thời điểm đáo hạn và do vậy không thể thanh

		toán cho quỹ các khoản lãi cũng như nợ gốc. Để hạn chế rủi ro, Quỹ có thể đầu tư vào các loại Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, có độ an toàn về khả năng thanh toán. Đối với các trái phiếu doanh nghiệp (nếu có), cho tới khi Việt Nam hình thành các tổ chức tài chính trung gian có uy tín chịu trách nhiệm đánh giá hạn mức tín nhiệm, Quỹ có thể áp dụng các kỹ thuật thống kê, hệ thống nội bộ, và tham khảo các đánh giá định mức tín nhiệm từ các tổ chức trung gian sẵn có để ra các quyết định đầu tư hợp lý giảm thiểu rủi ro.
7	Rủi ro xung đột lợi ích	Công ty Quản lý Quỹ có thể sẽ gặp phải những xung đột nhất định về lợi ích giữa các quỹ đầu tư và các sản phẩm tài chính khác do Công ty Quản lý Quỹ điều hành. Công ty Quản lý Quỹ có thể kiểm soát rủi ro này bằng cách thiết lập bộ phận quản lý đầu tư riêng biệt cho từng quỹ, cũng như thiết lập "tường lửa thông tin" nội bộ (Fire wall) nhằm hạn chế đến mức thấp rủi ro xung đột lợi ích này.
8	Rủi ro hạn chế đầu tư	Do tính chất của Quỹ mở chỉ cho phép đầu tư vào các cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và các cổ phiếu chuẩn bị niêm yết, đăng ký giao dịch, sự chậm trễ trong tiến độ cổ phần hóa và niêm yết, đăng ký giao dịch cổ phiếu của các doanh nghiệp tốt sẽ làm giảm tính đa dạng và đại diện, hạn chế cơ hội tiếp cận và đầu tư của Quỹ vào các doanh nghiệp tốt nhất trên mọi ngành nghề và mức vốn hóa. Đối với thị trường trái phiếu của Việt Nam thì hiện tại còn khá hạn chế cả về số lượng, đối tượng phát hành, thể loại ngành, tần suất phát hành mới cũng như tính đa dạng của các kỳ hạn và chủng loại sản phẩm. Do đó, Công ty Quản lý Quỹ có thể gặp khó khăn trong việc tìm kiếm các cơ hội giải ngân theo chiến lược phân bổ tài sản đã lựa chọn hoặc khó khăn trong việc đa dạng hóa danh mục đầu tư.
9	Rủi ro tái đầu tư	Đây là rủi ro đặc thù của các khoản đầu tư trái phiếu khi dòng tiền từ trái tức được tái đầu tư với mức lãi suất thấp hơn mức lãi suất thị trường tại thời điểm mua trái phiếu. Rủi ro này xảy ra khi mức lãi suất thị trường có xu hướng giảm. Việc quản trị rủi ro tái đầu tư sẽ được Quỹ thực hiện qua công tác theo dõi chặt chẽ kỳ vọng lãi suất trên thị trường, thể hiện trên đường cong lợi suất và kỳ hạn của danh mục đầu tư trái phiếu. Trái phiếu có kỳ hạn dài sẽ được ưu tiên nắm giữ khi lãi suất đang ở mức cao và được kỳ vọng sẽ giảm. Trái phiếu có kỳ hạn ngắn hoặc có lãi suất thả nổi sẽ được ưu tiên nắm giữ nếu lãi suất được kỳ vọng tăng.

10	Rủi ro thiếu các công cụ phòng ngừa rủi ro	Theo quy định của pháp luật Việt Nam, Quỹ được sử dụng các chứng khoán phái sinh niêm yết cho mục đích phòng ngừa rủi ro. Tuy nhiên, các công cụ phái sinh hiện tại chưa phát triển nhiều, nên khả năng sẽ không có sẵn các công cụ cần thiết để sử dụng. Mối tương quan không hoàn hảo (imperfect correlation) giữa chứng khoán phái sinh niêm yết và tài sản cơ sở có thể phát sinh khi sử dụng chứng khoán niêm yết cho mục đích phòng ngừa rủi ro.
11	Rủi ro hoạt động quản lý Quỹ	Đây là rủi ro khi không phải tất cả các quyết định đầu tư của NTPPF đều mang lại lợi nhuận hoặc đáp ứng được kỳ vọng tại thời điểm tiến hành các khoản đầu tư này, hoặc khi nhân viên đầu tư chủ chốt của NTPPF nghỉ việc.
12	Rủi ro bất khả kháng	Đây là các rủi ro khi các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, có thể ảnh hưởng lớn và đột ngột lên giá trị của tất cả hoặc một số tài sản của Quỹ, có thể bao gồm những sự kiện như: - Thảm họa thiên nhiên (động đất, lũ lụt), hỏa hoạn, thảm họa hạt nhân; - Môi trường kinh doanh như khủng hoảng tài chính, hệ thống ngân hàng, hoặc các lãnh đạo chủ chốt doanh nghiệp mất khả năng điều hành; - Khủng hoảng, trục trặc hệ thống thông tin, máy tính.

VIII. CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Báo cáo cho Nhà đầu tư

1. Việc công bố thông tin của Quỹ được thực hiện qua một trong các phương tiện thông tin đại chúng dưới đây:

- Trên trang thông tin điện tử và các ấn phẩm của Công ty Quản lý Quỹ, Đại lý phân phối; hoặc
- Trên các phương tiện thông tin đại chúng khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Công ty quản lý Quỹ phải công bố hoặc cung cấp cho Nhà đầu tư các tài liệu quỹ gồm Bản cáo bạch, báo cáo tài chính của Quỹ, báo cáo tổng kết về hoạt động quản lý quỹ, báo cáo thống kê về phí giao dịch trong hoạt động đầu tư của Quỹ, báo cáo về hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật. Các tài liệu này được cung cấp miễn phí cho Nhà đầu tư trên

trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ hoặc gửi trực tiếp qua thư điện tử cho Nhà đầu tư

2. Thông tin liên lạc

Mọi yêu cầu hỗ trợ của Nhà đầu tư sẽ được giải quyết tại văn phòng của Công ty Quản lý Quỹ hoặc các Đại lý phân phối trong giờ làm việc.

PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÁC ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ NTPPF

Chứng chỉ Quỹ NTPPF được phân phối tại các điểm nhận lệnh dưới đây của các Đại lý phân phối được chỉ định.

1. CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ NTP (NTP AM)

- Trụ sở chính: Tầng 02 Trung tâm thương mại dịch vụ Cống Vị tại số 2 phố Liễu Giai, Phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam .
- Điện thoại: 024 37100299

2. CÔNG TY CỔ PHẦN FINCORP

- Trụ sở chính: 176/1 – 176/3 Đường Nguyễn Văn Thương, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại: 028 36361079

3. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FINHAY (FHSC)

- Trụ sở chính: Phòng 702, Tầng 7, Tòa nhà Capital Building, số 58 phố Kim Mã, Phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024 66878996

4. CÔNG TY CỔ PHẦN INVESTINGPRO

- Trụ sở chính: Số 46, phố Ngụy Như Kon Tum, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 036 7487082

5. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG (TCBS)

- Trụ sở chính: Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, TP Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024 39446368